

Số: 0722 /20/CV-VDN

Về việc: “Thông báo sửa đổi nhãn sản phẩm Mì snack Baby star vị cay-Sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack-hot spicy)”.

Đồng Nai, ngày 30 tháng 07 năm 2020

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi sản xuất và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Mì snack Baby star vị cay-Sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack-hot spicy)” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố và được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục: dongnai.vfa.gov.vn ngày 16/04/2020. Hồ sơ tự công bố như file đính kèm.

Trong hồ sơ tự công bố nói trên, Công ty chúng tôi có kèm theo nhãn hàng hóa có khối lượng tịnh 74 g.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. Nay Công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi nhãn của sản phẩm nói trên, nội dung sửa đổi như sau:

STT	Tên sản phẩm	Nhãn cũ	Nhãn mới
1	Mì snack Baby star vị cay-Sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack-hot spicy) (TCCS 12/VDN/2020)	Nhà sản xuất: The Oyatsu company, Ltd. Địa chỉ: 420 Tajiri Ichishi-cho, Tsu-city, Mie 515-2592, Japan.	Nhà sản xuất: The Oyatsu Company, Ltd. Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Nhãn sửa đổi này chúng tôi chỉ thay đổi địa chỉ của Nhà sản xuất, các nội dung khác không thay đổi so với hồ sơ tự công bố đã được Quý Chi cục tiếp nhận.

Chi tiết xin xem nhãn mới đính kèm.



Manufactured by:
The Oyatsu Company, Ltd.
428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city,
Mie, 515-2592, Japan
http://www.oyatsu.co.jp/
PRODUCT OF JAPAN
Manufacturing date : Shown on Package
(dd/mm/yyyy)
Best before : Shown on package
(dd/mm/yyyy)

おやつ
カンパニー

MI SNACK BABY STAR VỊ CAY – SỢI LỚN
(Baby star crispy wide noodle snack - hot spicy)
Thành phần: Bột mì (52.55%), dầu thực vật (Dầu
cô, dầu bắp, dầu đậu nành, chất chống oxy hóa
(307%)), chất ổn định (E420), nước tương,
đường, bột gia vị ớt, bột gia vị hỗn hợp, chất điều
vi (621), bột ớt (0.95%), muối, bột tỏi, bột hành,
protein thủy phân (đậu nành), chất xuất ngọt.
Khối lượng tịnh: 74 g
Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi
mở bao bì.
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo,
thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp của mặt
trời, tránh nhiệt độ cao và độ ẩm cao.
Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa lúa mì,
đậu nành, bắp, gạo và sô đêp. Trong quy trình
sản xuất của nhà máy có thể có cua.
NSX: Xem MFG trên bao bì.
HSD: Xem BBF trên bao bì.
Nhà sản xuất: The Oyatsu Company, Ltd.
Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie,
515-2592, Japan.
Website: http://www.oyatsu.co.jp/
Xuất xứ: Nhật Bản
Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm
về chất lượng hàng hóa:
CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long
Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Free hotline: 1800 599 902
TCCS 12/VĐN/2020

BABY STAR
ベビースター
ドデカイ
ラーメン
Crispy Noodle Snack



คุณค่าทางโภชนาการต่อ 1 หน่วย
ควรบริโภคเป็นประจำ 3 ครั้ง

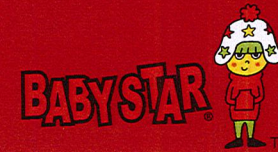
พลังงาน	น้ำตาล	ไขมัน	โซเดียม
360	6	18	750
กิโลแคลอรี	กรัม	กรัม	มิลลิกรัม
*18%	*9%	*28%	*38%

*คิดเป็นร้อยละของปริมาณสูงสุดที่ยอมรับได้ต่อวัน



ベビースター クリスピー ワイド ノoodle スナック
(ขนมอบกรอบเส้นพริกขี้หนู รสออกสไปซี่)

BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK
NET WT. 2.61oz(74g)



เบบี้สตาร์ คริสบี้ ไวด์ นูเดิล สแน็ค ฮอต สไปซี่
(ขนมอบกรอบเส้นพริกขี้หนู รสออกสไปซี่)
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK HOT SPICY

ค่าพลังงานต่อหน่วยบริโภค: แป้งาลี 53%, น้ำมันปาล์ม 21%, สดาร์ 20%, 13%
ของแห้งอื่น 3% น้ำตาล 2% ไขมันของสดสไปซี่ 2% ผงพริกขี้หนู 1% (คิดต่อหน่วยบริโภค)
(NS 30%, NS 1420, NS 1430, NS 1434, NS 330, NS 330, NS 331(ค), NS 420(ค), NS 340(ค), NS 551)
วัตถุปรุงแต่งรสอาหาร (ผงโซเดียมกลูตาเมต-ภูเขาเมต, โคโคเตียม 5-ไฮโดรจีโอไซด์)
โปรดดูความทราบเพิ่มเติม (แสดงทั้งหมด) ผลิตภัณฑ์สังเคราะห์
ข้อมูลสารก่อภูมิแพ้: ผลิตภัณฑ์จากข้าวสาลี ผลิตภัณฑ์จากถั่วเหลือง
คำเตือน: ผู้ที่มีภาวะแพ้กลูเตนหรือผลิตภัณฑ์นมโปรดอ่าน
คำเตือน: เด็ก 10 ขวบ ห้ามใช้ จัดทำ ประเทศญี่ปุ่น
ผู้จำหน่ายจัดจำหน่าย: บริษัท ฮิโนะบิซึคิ เทรดดิ้ง (ไทยแลนด์) จำกัด
122/3 ถนนพหลโยธิน แขวงจตุจักร เขตจตุจักร กรุงเทพฯ 10120 โทร. 0-2681-5081
ติดต่อหากมีข้อสงสัย (วัน . เดือน . ปี): 011-888-8888

V/10-3-11523-5-0923 น้ำหนักสุทธิ 74 กรัม

ข้อมูลโภชนาการ	
พลังงานต่อหน่วยบริโภค	1/3 หน่วย (25 กรัม)
จำนวนหน่วยบริโภคต่อ หน่วย	ประมาณ 3
คุณค่าทางโภชนาการต่อหนึ่งหน่วยบริโภค	
พลังงานทั้งหมด 120 กิโลแคลอรี	
ร้อยละของปริมาณที่แนะนำต่อวัน*	
ไขมันทั้งหมด	6 ก. 9%
โปรตีน	2 ก. 4%
คาร์โบไฮเดรตทั้งหมด	15 ก. 5%
น้ำตาล	2 ก. 4%
โซเดียม	250 มก. 13%
*ร้อยละของปริมาณสารอาหารที่แนะนำให้บริโภคต่อวัน สำหรับคนไทยอายุตั้งแต่ 6 ปีขึ้นไป (Thai FDI) โดยคิด จากความต้องการพลังงานวันละ 2,000 กิโลแคลอรี	
บริโภคในปริมาณที่น้อยและออกกำลังกายเพื่อสุขภาพ	



●これは「デジタル」版下です。色見本ではありません。

得意先名	おやつカンパニー	品名	612690A 袋装DD74ホットスパイ	作成確認印	出校確認印	データ確認印
色数	0/5	無	寸法 (実地)	230×360	原下 No.	000000
配	透明	白	黒	赤	青	黄
色	透明	白	黒	赤	青	黄
材質構成	OPP20/PE15/VMPE112/PE15/PP20					
仕上形態	巾360mm×巻長700m(虎出し)					
年月日	年月日	年月日	年月日	年月日	年月日	年月日

レイアウト校了	配色校了	文字校了
お密様 年月日	お密様 年月日	お密様 年月日
お密様 年月日	お密様 年月日	お密様 年月日
お密様 年月日	お密様 年月日	お密様 年月日

JAN:4902775061414

●トンボ内のスミ13、23、33%は「透明部」です。●トンボ内の紙白は「白ベタ」です。●完全校正をお願いします。

Đồng Nai, ngày 11 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Sửa đổi bản công bố TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc Hội khóa XII.
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Căn cứ Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Bãi bỏ chỉ tiêu melamine trong tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020 – Mì snack Baby Star vị cay – Sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy), để phù hợp với quy định của Thông tư 14/2022/TT-BYT, cụ thể như sau:

Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
Hàm lượng melamine $\leq 2,5$ mg/kg	Bãi bỏ chỉ tiêu này theo quy định của Thông tư 14/2022/TT-BYT.

Điều 2: Các đơn vị liên quan của Công ty CPHH Vedan Việt Nam có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các đơn vị ghi ở Điều 2.
- Lưu: Văn phòng TGD, phòng ĐBCL.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN CHÍH HAO

Số: 173 /23/QĐ-VDN

Đồng Nai, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020

TỔNG GIÁM ĐỐC**CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc Hội khóa XII.
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Căn cứ Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.
- Căn cứ Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/09/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Sửa đổi quy định về ATTP đối với chỉ tiêu vi sinh vật; bổ sung thêm quy định về quản lý và sử dụng chất phụ gia thực phẩm và bỏ quy định về kiểm soát melamine nhiễm chéo trong thực phẩm trong TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020 “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” để phù hợp với quy định của Thông tư 17/2023/TT-BYT và Thông tư 14/2022/TT-BYT, cụ thể như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Bản tự công bố sản phẩm	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2). - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20,	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20,

		3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Quyết định 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm. - Thông tư 24/2019/TT-BYT ban hành ngày 30/08/2019 quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.	3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.																																																																
2	Bản thông tin chi tiết về sản phẩm	1.3 . Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2).	1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.																																																																
		<table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị</th> <th>Mức tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td> <td>CFU/g</td> <td>10⁴</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td><i>Coliforms</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td><i>Escherichia coli</i></td> <td>MPN/g</td> <td>3</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td><i>Staphylococcus aureus</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td><i>Clostridium perfringens</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>6</td> <td><i>Bacillus cereus</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>7</td> <td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td> <td>CFU/g</td> <td>10²</td> </tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị</th> <th>Mức tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td> <td>CFU/g</td> <td>10⁴</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td><i>Coliforms</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td><i>Escherichia coli</i></td> <td>MPN/g</td> <td>3</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td><i>Staphylococcus aureus</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td><i>Clostridium perfringens</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>6</td> <td><i>Bacillus cereus</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>7</td> <td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td> <td>CFU/g</td> <td>10²</td> </tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²
		Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																														
		1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																														
		2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																														
		3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																														
		4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																														
		5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																														
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²																																																																
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																																
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																																
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																																
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																																
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																																
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																																
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²																																																																

Điều 2: Các đơn vị liên quan của Công ty CPHH Vedan Việt Nam có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các đơn vị ghi ở Điều 2.
- Lưu: VPTGD, phòng ĐBCL.

TỔNG GIÁM ĐỐC


NI CHI HAO



Số: 1158/24/CV-VDN

V/v: “Thông báo bổ sung nhãn cho các sản phẩm Mì snack baby star”.

Đồng Nai, ngày 25 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi nhập khẩu và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Các sản phẩm Mì snack baby star dưới đây của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố và được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục dongnai.vfa.gov.vn, cụ thể như sau:

STT	Tên sản phẩm	Số TCCS	Công văn sửa đổi, bổ sung	Quy cách đóng gói	Ngày đăng tải
1	Mì snack baby star vị cay - sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack – hot spicy)	TCCS 12/VDN/2020	0722/20/CV-VDN 1194/23/CV-VDN	74 g	15/04/2020
2	Mì snack baby star nguyên vị - sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack - original)	TCCS 18/VDN/2020	0688/20/CV-VDN 1152/23/CV-VDN 1196/23/CV-VDN	74 g	08/04/2020

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, nay Công ty chúng tôi xin thông báo bổ sung nhãn có khối lượng tịnh 74 g (thiết kế mới) của các sản phẩm nêu trên. Nhãn bổ sung như file đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: Vp TGD

Phòng ĐBCL

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC KHỐI ĐBCL & HN



PHẦN THỊ HUY HÀ

HÌNH ẢNH NHÂN PHỤ SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - ORIGINAL

MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN
(Baby star crispy wide noodle snack - original)

Thành phần: Bột mì (55,72%), dầu thực vật (Dầu cọ, chất chống oxy hóa (307b)), chất ổn định (1420), nước tương (gluten lúa mì, muối, đậu nành khử béo, lúa mì), đường, chất điều vị (621), hỗn hợp gia vị (protein thủy phân (đậu nành, lúa mì, bắp), chất điều vị (635, 621), chất điều chỉnh độ acid (331(iii), 340(ii)), chất ổn định (420(i)), chất chống đông vón (551)), muối, chất xử lý bột (170(i)), protein thủy phân (đậu nành), chiết xuất ngao.

Khối lượng tịnh: 74 g

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì.
Hướng dẫn bảo quản: Tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời, tránh nhiệt độ cao và độ ẩm cao.

Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa lúa mì, đậu nành, bắp và ngao. Trong quy trình sản xuất của nhà máy có thể có cưa.

NSX/HSD: Xem MFG/BBF trên bao bì.

Xuất xứ: Nhật Bản. Nhà sản xuất: The Oyatsu Company, Ltd. Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. Free hotline: 1800 599 902
TCCS 18/VDN/2020



**HÌNH ẢNH NHÂN PHỤ SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY**

MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY – SỢI LỚN

(Baby star crispy wide noodle snack - hot spicy)

Thành phần: Bột mì (52,55%), dầu thực vật (Dầu cọ, dầu bắp, dầu đậu nành, chất chống oxy hóa (307b)), chất ổn định (1420), nước tương, đường, bột gia vị ớt, bột gia vị hỗn hợp, chất điều vị (621), bột ớt (0,95%), muối, bột tỏi, bột hành, protein thủy phân (đậu nành), chiết xuất ngao.

Khối lượng tịnh: 74 g

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời, tránh nhiệt độ cao và độ ẩm cao.

Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa lúa mì, đậu nành, bắp, ngao và sò điệp. Trong quy trình sản xuất của nhà máy có thể có cua.

NSX/HSD: Xem MFG/BBF trên bao bì.

Xuất xứ: Nhật Bản. **Nhà sản xuất:** The Oyatsu Company, Ltd.

Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai,
Việt Nam. **Free hotline:** 1800 599 902

TCCS 12/VDN/2020



Số: *1194* /23/CV-VDNĐồng Nai, ngày *29* tháng *11* năm *2023*

V/v: “Thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 12/VDN/2020”

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi nhập khẩu và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố số TCCS 12/VDN/2020 và được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục: dongnai.vfa.gov.vn ngày 15/04/2020.

Trong hồ sơ công bố của sản phẩm này, chúng tôi đã công bố phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2), Thông tư 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Quyết định 38/2008/QĐ-BYT về việc ban hành “Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm”.

Tuy nhiên, các quy định pháp luật trên đã được sửa đổi hoặc hết hiệu lực, cụ thể như sau:

- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT đã bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.

- Mục 6.5.2 ban hành kèm theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT đã bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 7 Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Bộ Y Tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 24/2019/TT-BYT đã được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Bộ Y Tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. Nay công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố của sản phẩm nói trên, nội dung sửa đổi như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Bản tự công bố sản phẩm	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn

		(Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2). - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20, 3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Quyết định 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm. - Thông tư 24/2019/TT-BYT ban hành ngày 30/08/2019 quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.	(Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20, 3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.																																																														
2	Bản thông tin chi tiết về sản phẩm	1.3 . Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2).	1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.																																																														
		<table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị</th> <th>Mức tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td> <td>CFU/g</td> <td>10⁴</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td><i>Coliforms</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td><i>Escherichia coli</i></td> <td>MPN/g</td> <td>3</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td><i>Staphylococcus aureus</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td><i>Clostridium perfringens</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>6</td> <td><i>Bacillus cereus</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>7</td> <td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td> <td>CFU/g</td> <td>10²</td> </tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị</th> <th>Mức tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td> <td>CFU/g</td> <td>10⁴</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td><i>Coliforms</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td><i>Escherichia coli</i></td> <td>MPN/g</td> <td>3</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td><i>Staphylococcus aureus</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td><i>Clostridium perfringens</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>6</td> <td><i>Bacillus cereus</i></td> <td>CFU/g</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>7</td> <td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td> <td>CFU/g</td> <td>10²</td> </tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																														
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																														
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																														
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																														
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																														
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																														
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																														
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²																																																														
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																														
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																														
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																														
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																														
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																														
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																														
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																														
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²																																																														

60023
 CÔNG TY
 PHÂN
 CỬ HẠN
 ĐẠN
 T NAI
 NH - T

Đối với hồ sơ tự công bố của sản phẩm này, Chúng tôi chỉ thay các nội dung trên, các nội dung khác và chất lượng sản phẩm không thay đổi so với hồ sơ công bố đã được Quý Chi cục

tiếp nhận trước đó.

Chúng tôi cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VPTGD, Phòng ĐBCL



Số: 164/25/QĐ-VDN

Đồng Nai, ngày 24 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Về việc: Sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020****TỔNG GIÁM ĐỐC**

- Căn cứ Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025;
- Căn cứ thông báo số 0022/25/TB-VDN ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam về việc cập nhật tên và địa chỉ Tiếng Trung-Anh-Việt của Công ty và các Chi nhánh;
- Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;
- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Theo đề nghị của Khối quản lý sự nghiệp hàng tiêu dùng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay- Sợi lớn (Baby Star Crispy Wide Noodle Snack- Hot Spicy)” TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020 để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Địa chỉ nhà thương nhân phân phối và chịu trách nhiệm sản phẩm	CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.	CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
2	Thành phần (bổ sung thêm chữ INS)	Bột mì (52,55%), dầu thực vật (Dầu cọ, dầu bắp, dầu đậu nành, chất chống oxy hóa (307b)), chất ổn định (1420), nước tương, đường, bột gia vị ớt, bột gia vị hỗn hợp chất điều vị (621), bột ớt (0,95%), muối, bột tỏi, bột hành, protein thủy phân (đậu	Bột mì (52,55%), dầu thực vật (Dầu cọ, dầu bắp, dầu đậu nành, chất chống oxy hóa (INS 307b)), chất ổn định (INS 1420), nước tương, đường, bột gia vị ớt, bột gia vị hỗn hợp chất điều vị (INS 621), bột ớt (0,95%), muối, bột tỏi, bột hành, protein thủy phân (đậu



		nành chiết xuất gạo.			nành chiết xuất gạo.		
3	Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
		Năng lượng	kcal/100g	≥ 354	Năng lượng	kcal/100g	390 - 584
		Chất đạm	g/100g	≥ 5,3	Chất đạm	g/100g	5,4 – 10,0
		Carbohydrat	g/100g	≥ 44,03	Carbohydrat (không bao gồm xơ)	g/100g	40,2 – 73,8
		Chất béo	g/100g	≤ 32,4	Chất béo	g/100g	16,4 – 30,4
		Natri	mg/100g	≤ 1262,3	Natri	mg/100g	505 - 1515
		Đường tổng số	g/100g	≤ 5,7	Đường tổng số	g/100g	2,0 – 11,3
		4	Nội dung ghi nhãn	Nội dung ghi nhãn phù hợp Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.			Nội dung ghi nhãn phù hợp với: - Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; - Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; - Thông tư 29/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các đơn vị liên quan của Công ty Cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3.
- Lưu: VPTGD, phòng ĐBCL.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Chi Hào

Số: 1626 /25/CV-VDN

Về việc thông báo sửa đổi nhãn và hồ sơ công bố
số TCCS 12/VDN/2020

Đồng Nai, ngày 24 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Đồng Nai

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Sở Y tế tỉnh Đồng Nai đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay - Sợi lớn (Baby Star Crispy Wide Noodle Snack - Hot Spicy)” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố số TCCS 12/VDN/2020 và được đăng tải trên trang thông tin điện tử dongnai.vfa.gov.vn ngày 15 tháng 04 năm 2020.

Trong Hồ sơ tự công bố nói trên, Công ty chúng tôi có kèm theo nhãn hàng hóa có khối lượng tịnh 74 g.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, nay Công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố và nhãn của sản phẩm nêu trên để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, nội dung cụ thể như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Địa chỉ nhà thương nhân phân phối và chịu trách nhiệm sản phẩm	CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.	CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
2	Thành phần (bổ sung thêm chữ INS)	Bột mì (52,55%), dầu thực vật (Dầu cọ, dầu bắp, dầu đậu nành, chất chống oxy hóa (307b)), chất ổn định (1420), nước tương, đường, bột gia vị ớt, bột gia vị hỗn hợp, chất điều vị (621), bột ớt (0,95%), muối, bột tỏi, bột hành, protein thủy phân (đậu nành), chiết xuất ngao.	Bột mì (52,55%), dầu thực vật (Dầu cọ, dầu bắp, dầu đậu nành, chất chống oxy hóa (INS 307b)), chất ổn định (INS 1420), nước tương, đường, bột gia vị ớt, bột gia vị hỗn hợp, chất điều vị (INS 621), bột ớt (0,95%), muối, bột tỏi, bột hành, protein thủy phân (đậu nành), chiết xuất ngao.



3	Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố
		Năng lượng	kcal/100g	≥ 354	Năng lượng	kcal/100g	390 - 584
		Chất đạm	g/100g	$\geq 5,3$	Chất đạm	g/100g	5,4 – 10,0
		Carbohydrat	g/100g	$\geq 44,03$	Carbohydrat (không bao gồm xơ)	g/100g	40,2 – 73,8
		Chất béo	g/100g	$\leq 32,4$	Chất béo	g/100g	16,4 – 30,4
		Natri	mg/100g	$\leq 1262,3$	Natri	mg/100g	505 - 1515
		Đường tổng số	g/100g	$\leq 5,7$	Đường tổng số	g/100g	2,0 – 11,3
4	Nội dung ghi nhãn	Nội dung ghi nhãn phù hợp Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.		Nội dung ghi nhãn phù hợp với: - Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; - Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; - Thông tư 29/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.			

Nhãn sau sửa đổi như phụ kiện đính kèm.

Thời gian áp dụng: Kể từ ngày 01/01/2026.

Chúng tôi cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

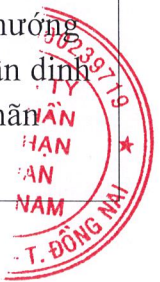
- Như trên;
- Lưu: VPTGD, Phòng ĐBCL

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY
CỔ PHẦN
HỮU HẠN
VEDAN
VIỆT NAM

M.S.D.N: 3600239719
X. PHƯỚC THÁI - T. ĐÔNG NAI

Ni Chih Hào



HÌNH ẢNH NHÃN PHỤ MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN

MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY – SỢI LỚN

(Baby star crispy wide noodle snack - hot spicy)

Thành phần: Bột mì (52,55%), dầu thực vật (Dầu cọ, dầu bắp, dầu đậu nành, chất chống oxy hóa (INS 307b)), chất ổn định (INS 1420), nước tương, đường, bột gia vị ớt, bột gia vị hỗn hợp, chất điều vị (INS 621), bột ớt (0,95%), muối, bột tỏi, bột hành, protein thủy phân (đậu nành), chiết xuất ngao.

Khối lượng tịnh: 74 g

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời, tránh nhiệt độ cao và độ ẩm cao.

Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa lúa mì, đậu nành, bắp, ngao và sò điệp. Trong quy trình sản xuất của nhà máy có thể có cua.

NSX: Xem MFG trên bao bì.

HSD: Xem BBF trên bao bì.

Nhà sản xuất: The Oyatsu Company, Ltd.

Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Xuất xứ: Nhật Bản

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Free hotline: 1800 599 902

TCCS 12/VDN/2020

Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng (Trong 100 g)	
Năng lượng	390 - 584 kcal
Chất đạm	5,4 - 10,0 g
Carbohydrat	40,2 - 73,8 g
Chất béo	16,4 - 30,4 g
Natri	505 - 1515 mg
Đường tổng số	2,0 - 11,3 g



HÌNH ẢNH NHÃN GÓC MÌ BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN

おやつ
カンパニー

OYATSU COMPANY™

We ♥ BABY-STAR

ベビースター

• Oyatsu Company Limited is a vibrant dynamic snack company who makes every delicious bite with fun.
• Our R&D emphasizes on perfecting Baby Star with the best taste and quality.
• We pay close attention to every detail, starting with selection of raw materials, creation of special recipes and production process.

Manufactured by:
The Oyatsu Company, Ltd.
428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city,
Mie, 515-2592, Japan
<http://www.oyatsu.co.jp/>
PRODUCT OF JAPAN
Manufacturing date : Shown on Package
(dd/mm/yyyy)
Best before : Shown on package
(dd/mm/yyyy)



คุณค่าทางโภชนาการต่อ 1 หน่วย
ความหนัก ปริมาณ 3 ชิ้น

พลังงาน	น้ำตาล	ไขมัน	โซเดียม
360	6 กรัม	18 กรัม	750 มิลลิกรัม
*18%	*9%	*28%	*38%

*คิดเป็นร้อยละของปริมาณสูงสุดที่บริโภคได้ต่อวัน

เบบี้สตาร์ คริสปี ไวด์ นู๊ดิล สแน็ค ฮอต สไปซี่
(ขนมอบกรอบบะหมี่ปรุงรส รสฮอตสไปซี่)

BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK
NET WT. 2.61oz. (74g)



เบบี้สตาร์ คริสปี ไวด์ นู๊ดิล สแน็ค ฮอต สไปซี่
(ขนมอบกรอบบะหมี่ปรุงรส รสฮอตสไปซี่)
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK HOT SPICY
ส่วนประกอบที่สำคัญโดยประมาณ: แป้งสาลี 53% น้ำมันพืช 2% สดาร์ฟ ฮอร์น 13%
ซอสเผ็ดร้อน 3% น้ำตาล 2% พริกขี้หนูแห้ง 2% ผงพริกขี้หนู 1% (คิดเฉลี่ยมาจากสาร
ปรุงรส 307g, NS 142g, NS 142g, NS 33g, NS 25g, NS 33g, NS 420g, NS 34g), NS 55g
โกลีโปรตีนสกัดอาหาร (เกลือโพแทสเซียม-กลูตาเมต, โกลีโปรตีน 5'-ไรโบไซด์โมโน)
โกลีโปรตีนจากพืชและเกลือ (แอลูมิเนียม) และซอสเผ็ดร้อน
ร้อยละไขมันอิ่มตัว: หนึ่งกรัมต่อหนึ่งหน่วยบริโภค
คำเตือน: ผู้ที่แพ้กลูตาเมตหรือผู้ที่แพ้ซอสเผ็ดร้อนโปรดอ่านฉลาก
ผู้ผลิต: บริษัท ออยทสึ คอมพานี จำกัด แขวงชลบุรี
ผู้จำหน่ายในประเทศไทย: บริษัท บีบีเอสฟู้ด โปรดักส์ (ประเทศไทย) จำกัด
1222-3 ถนนพหลโยธิน แขวงจตุจักร เขตจตุจักร กรุงเทพฯ 10120 โทร. 0-2681-5081
ผลิตภัณฑ์ภายใต้เครื่องหมายการค้า (พ.ร.บ. ลิข. 51) : ผู้ที่ระบุไว้

V/10-3-11523-5-0923 น้ำหนักสุทธิ 74 กรัม

ข้อมูลโภชนาการ	
หนึ่งหน่วยบริโภค :	1/3 ห่อ (25 กรัม)
จำนวนหน่วยบริโภคต่อ ห่อ :	ประมาณ 3
คุณค่าทางโภชนาการต่อหนึ่งหน่วยบริโภค	
พลังงานทั้งหมด	120 กิโลแคลอรี
ร้อยละของปริมาณที่แนะนำต่อวัน*	
ไขมันทั้งหมด	6 ก. 9%
โปรตีน	2 ก.
คาร์โบไฮเดรตทั้งหมด	15 ก. 5%
น้ำตาล	2 ก.
โซเดียม	250 มก. 13%

*ร้อยละของปริมาณสารอาหารที่แนะนำให้บริโภคต่อวัน
สำหรับคนไทยอายุตั้งแต่ 6 ปีขึ้นไป (Thai RDI) โดยคิด
จากความต้องการพลังงานวันละ 2,000 กิโลแคลอรี

บริโภคแต่พอดีและออกกำลังกายเพื่อสุขภาพ



●これは「デジタル」版下です。色見本ではありません。

おやつカンパニー	612691 住森越DD74ホットスナック	作成確認印	出校確認印	データ確認印
品番	0/5 無	寸法 (3/4)	230×360	版下 No. 000000
印刷	方法	印刷	方向	作成日付
色	CMYK	印刷	方向	20.08.19A
材質構成	OPP20/PE15/VMPET12/PE15/OPP20			
仕上形態	巾360mm×巻長700m(脱出し)			
年月日	年月日	年月日	年月日	年月日

●トンボ内のSM13、23、33は「透明部」です。●トンボ内の紙白は「白ベタ」です。●完全校正をお願いします。

※サイズ変更: W340mm-H225mm
JAN:4902775061414